

Số 40/2022/QĐST- HNGĐ

Kim Động, ngày 18 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 60/2022/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1997.

Nơi đăng ký HKTT: thôn VĐ, xã ĐT, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

Nơi ở hiện nay: thôn 3, xã TH, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Đào Văn Chiến N, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: thôn VĐ, xã ĐT, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Đào Hà P, sinh ngày 04/7/2018 (cháu P đang ở cùng với bố, tại: thôn VĐ, xã ĐT, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên).

Người đại diện theo pháp luật của cháu Đào Hà P: Chị Trần Thị H và anh Đào Văn Chiến N.

- Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Đào Văn Chiến N.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về quan hệ vợ chồng: Chị Trần Thị H và anh Đào Văn Chiến N đều tự nguyện thuận tình ly hôn.

2/ Về con chung: Chị H và anh N xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Đào Hà PH, sinh ngày 04/7/2018, hiện nay cháu P đang ở cùng anh N. Chị H và anh N thỏa thuận giao cho anh N được tiếp tục nuôi dưỡng cháu PH đến tuổi thành niên. Anh N tự nguyện không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị H được quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung: Chị H và anh N đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về án phí: Chị H và anh N thống nhất để chị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002650 ngày 14/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động. Hoàn trả chị Trần Thị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (Phòng KTNV & THAHS);
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã ĐT (GCNKH số 01/2018 ngày 02/01/2018);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thành Long

